

Bản án số: 99/2021/DSPT

Ngày: 12/7/2021

V/v “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Tuấn Anh.

- *Các Thẩm phán:* Bà Đỗ Thị Thắm.

Ông Võ Công Phương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hùng Cường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định:* Bà Nguyễn Phạm Tố Phong - Kiểm sát viên *tham gia phiên tòa*.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 130/2021/TLPT-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp quyền sở hữu tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2021/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã A bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 159/2021/QĐ-PT ngày 01 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Cao Hòa Đ; cư trú tại: Khu vực H, phường Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* Anh Trần Đăng H; cư trú tại: Số 594 đường V, khu vực Ph, phường Nh, thị xã A, tỉnh Bình Định.

- *Kháng nghị:* Viện kiểm sát nhân dân thị xã A kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Cao Hòa Đ trình bày:

Ngày 17/6/2018, anh và anh Trần Đăng H lập hợp đồng thuê tài sản theo đó anh thuê xe ô tô tự lái của anh H. Quá trình sử dụng xe, anh gây tai nạn ở tại huyện Đ, tỉnh G làm hư hỏng xe ô tô biển kiểm soát 77A-071.61 của anh H và xe của bên thứ ba biển kiểm soát 77A-019.72 của anh Võ Nguyên

H1. Sau khi sự việc xảy ra, anh đã tự nguyện bỏ ra 117.417.575 đồng để sửa chữa xe cho anh H1 nên anh H1 đã có đơn bãi nại và không có yêu cầu về dân sự. Còn xe ô tô của anh H đưa về sửa chữa tại Garage T ở Ph, T, Bình Định với chi phí sửa chữa 66.100.000 đồng do anh H chi trả. Sau đó Công ty Bảo hiểm B Bình Định đã bồi thường thiệt hại xảy ra do vụ tai nạn giao thông với tổng số tiền là 154.415.750 đồng trong đó bồi thường thiệt hại vật chất xe 71.000.000 đồng, bồi thường trách nhiệm dân sự người thứ ba là 83.415.750 đồng. Khi làm thủ tục để giải quyết bảo hiểm, giữa anh và anh H thỏa thuận sau khi anh H nhận tiền bồi thường trách nhiệm dân sự người thứ ba là 83.415.750 đồng, anh H sẽ nhận 50.000.000 đồng xem như là tiền bồi thường sửa chữa xe cho anh H, anh H sẽ trả phần chênh lệch cho anh là 33.415.750 đồng. Vì tin tưởng nên hai bên chỉ thỏa thuận miệng, không lập thành văn bản. Sau khi nhận tiền, anh H giữ luôn toàn bộ số tiền bảo hiểm. Vì vậy anh tranh chấp số tiền 83.415.750 đồng. Anh yêu cầu anh H phải trả lại cho anh số tiền này.

Bị đơn anh Trần Đăng H trình bày:

Anh là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 77A-071.61. Ngày 17/6/2018, anh cho anh Cao Hòa Đ thuê xe tự lái. Hai bên có lập Hợp đồng thuê xe với giá thuê 700.000 đồng/ngày. Trách nhiệm của mỗi bên được quy định tại Điều 3 của Hợp đồng. Sau khi nhận xe, anh Đ điều khiển xe đi G. Đến Cầu V thuộc huyện Đ, tỉnh G thì xảy ra tai nạn. Sau khi gây tai nạn, anh Đ bỏ xe không có trách nhiệm đối với xe của anh nên anh phải tự kéo xe về sửa chữa. Anh Đ khởi kiện yêu cầu anh trả cho anh Đ 83.415.750 đồng tiền bảo hiểm bồi thường trách nhiệm dân sự người thứ ba, anh không đồng ý vì số tiền này không đủ chi phí sửa chữa xe của anh. Anh yêu cầu anh Đ phải bồi thường tiền sửa chữa xe theo hóa đơn sửa chữa tại Công ty TNHH TM và dịch vụ T, thanh toán tiền thuê xe từ ngày ký hợp đồng đến ngày nhận xe đã sửa chữa để bù trừ vào số tiền 83.415.750 đồng anh đã nhận.

Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2021/DS-ST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã A đã xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Cao Hòa Đ về yêu cầu anh Trần Đăng H hoàn trả tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự người thứ ba.

Buộc anh Trần Đăng H trả cho anh Cao Hòa Đ 6.115.750 đồng

Ngoài ra, bản án dân sự sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bên đương sự

Ngày 11/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A có Quyết định kháng nghị số 149/QĐKNPT-VKS-DS theo hướng hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 43/2021/DS-ST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã A; giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân thị xã A giải quyết lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Kháng nghị của VKSND thị xã A là có căn cứ tuy nhiên nguyên đơn và bị đơn đều không kháng cáo nên không cần thiết

hủy bản án sơ thẩm mà chỉ sửa bản án sơ thẩm về án phí DSST. Đề nghị sửa bản án sơ thẩm về phần án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Đăng H là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 77A-071.61. Ngày 17/6/2018, anh H cho anh Cao Hòa Đ thuê xe tự lái. Hai bên có lập Hợp đồng thuê xe với giá thuê 700.000 đồng/ngày. Quá trình sử dụng xe, anh Đ gây tai nạn tại huyện Đ, tỉnh G làm hư hỏng xe ô tô của anh H và xe ô tô biển kiểm soát 77A-019.72 của anh Võ Nguyên H1. Anh Đ đã tự nguyện sửa chữa xe cho anh H1 với số tiền 117.417.575 đồng nên anh H1 đã có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì về dân sự.

Công ty Bảo hiểm B Bình Định đã bồi thường thiệt hại xảy ra do vụ tai nạn giao thông với tổng số tiền là 154.415.750 đồng trong đó bồi thường thiệt hại vật chất xe 71.000.000 đồng, bồi thường trách nhiệm dân sự người thứ ba là 83.415.750 đồng. Sau khi nhận tiền, anh H giữ luôn toàn bộ số tiền bảo hiểm vì vậy anh Đ tranh chấp số tiền 83.415.750 đồng và yêu cầu anh H phải trả lại cho anh số tiền này.

Anh Trần Đăng H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Đ vì theo anh số tiền do bảo hiểm chi trả số không đủ chi phí để sửa chữa xe của anh nên anh yêu cầu anh Đ phải bồi thường tiền sửa chữa xe theo hóa đơn sửa chữa tại Công ty TNHHTM và Dịch vụ T, thanh toán tiền thuê xe từ ngày ký hợp đồng đến ngày nhận xe đã sửa chữa để bù trừ vào số tiền 83.415.750 đồng anh đã nhận tại Công ty Bảo hiểm B Bình Định. Đây là yêu cầu phản tố của bị đơn nhưng quá trình giải quyết vụ án, anh H không có đơn phản tố, không nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 200 và Điều 202 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn chấp nhận yêu cầu của anh H để xét đối trừ nghĩa vụ với nguyên đơn là không đúng, vi phạm thủ tục tố tụng do đó kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A là có căn cứ.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh Cao Hòa Đ yêu cầu anh Trần Đăng H trả lại cho anh 83.415.750 đồng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ buộc anh Hải trả lại cho anh 6.115.750 đồng nhưng cả anh Đ và anh H đều không kháng cáo do đó kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đề nghị hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho tòa án nhân dân thị xã A giải quyết lại là không cần thiết.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Đ khởi kiện yêu cầu anh H trả lại cho anh 83.415.750 đồng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận buộc anh H trả lại cho anh Đ 6.115.750 đồng nên theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Đ phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của VKSND thị xã A sửa bản án sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm. Cụ thể anh Đ phải chịu 3.865.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Đại diện VKSND tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị sửa bản án sơ thẩm về án phí DSST là phù hợp với nhận định của Tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 472, Điều 579 Bộ luật Dân sự năm 2015; Chấp nhận một phần kháng nghị số 149/QĐKNPT-VKS-DS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A; Sửa bản án sơ thẩm về án phí.

Buộc anh Cao Hòa Đ phải chịu 3.865.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không giải quyết có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND TX. A;
- Chi cục THADS TX. A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Hồ Tuấn Anh